

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HSST
Ngày: 04 - 6- 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Ngoan

2. Bà Huỳnh Thị Mỹ Nhung

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hằng –Thư ký Toà án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà: Ông Hồng Quốc Vệ, Ông Võ Hoài T - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chương Thành H**, sinh năm 1988; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện nay: Khu vực P, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Họ tên cha: Chương Thành H1, sinh năm 1966 (sống); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1966 (sống); Họ tên vợ: Kiều Thị Bích N, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Có 01 người con, tên Chương Kiều C, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị bắt tạm giam từ ngày 10/10/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Cơ quan tạm giữ, tạm giam – Công an quận T. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Nguyễn Ngọc D** – sinh năm 1977. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực T, P. T, Q. T, Tp ..

- Ông **Chương Thanh H2** – sinh năm 1986. Có mặt

Cư trú: Khu vực P, P. T, Q. T, Tp ..

- Ông **Nguyễn Văn M** – sinh năm 1968. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực T, P. T, Q. T, Tp ..

- Ông **Phạm Minh T1** – sinh năm 1995. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực P, P. T, Q. T, Tp ..

- Bà **Huỳnh Thị Hồng C1** - sinh năm 1983. Vắng mặt

Cư trú: Số C - T, P. H, Q. N, Tp ..

- Bà **Chương Yến V** – sinh năm 1991. Vắng mặt

Cư trú: Khu vực T, P. T, Q. T, Tp ..

- Ông **Trần Nhựt Q** - sinh năm 1985. Vắng mặt
Cư trú: Khu vực T, P. T, Q. T, Tp ..
- Bà **Trần Thị Lệ T2** – sinh năm 1978. Vắng mặt
Cư trú: Số H - P, P. T, Q. N, Tp ..
- Ông **Nguyễn Hữu H3** – sinh năm 1982. Vắng mặt
Cư trú: Khu vực T, P. T, Q. T, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua một người bạn, bà Nguyễn Ngọc D quen biết với Chương Thành H nên khoảng năm 2020 bà Nguyễn Ngọc D nhiều lần vay tiền của Chương Thành H để hoạt động sản xuất, kinh doanh và cho người khác vay lại. Bà D và H thống nhất thỏa thuận nếu có tài sản thế chấp H sẽ cho bà D vay tiền với lãi suất là 5%/tháng, tức 60%/năm, nếu không có tài sản thế chấp thì lãi suất là 0,3%/ngày, tính theo tháng là 9%/tháng, tức 108%/năm; tiền lãi do H tự tính và thông thường khoảng 10 ngày, 20 ngày hoặc 30 ngày hoặc nhiều hơn, H tính tiền lãi các khoản vay và nhắn tin qua ứng dụng Zalo của H (số điện thoại 0919.870.220 đăng ký tài khoản Zalo tên “Steven Hieu”) đến tài khoản Zalo của bà D; nếu số tiền lãi của các khoản vay trên 300.000.000 đồng H sẽ gộp vào một khoản vay gốc và thông báo cho bà D biết; phía bà D thống nhất với cách tính lãi và gộp lãi vào gốc của H. Việc chuyển tiền vay, trả gốc, trả lãi thông qua chuyển khoản tài khoản Ngân hàng số 888838383838 mở tại Ngân hàng M1, số 070099671279 tại Ngân hàng S và số 07110000648630 mở tại Ngân hàng B tên Nguyễn Ngọc D; tài khoản ngân hàng I mở tại Ngân hàng M1 của Chương Thành H, cụ thể như sau:

- Ngày 26/5/2022, bà Nguyễn Ngọc D liên hệ với Chương Thành H để vay của H số tiền là 1.200.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng) không có tài sản thế chấp, với lãi suất là 0,3%/ngày. Trong ngày 26/5/2022 bà D đã chuyển khoản trả lại cho H 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng), nên khoản vay trên còn 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Đến ngày 28/5/2022, H sử dụng tài khoản Zalo tên “Steven Hieu” nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Quân L1” để xác nhận công nợ với bà D với tổng số tiền nợ gốc 3.800.000.000 đồng (Ba tỷ tám trăm triệu đồng) và tổng nợ lãi là 34.500.000 đồng (Ba mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) của các lần vay như sau:

- + Ngày 25/3/2022 nợ gốc 2.000.000.000 đồng;
- + Ngày 07/5/2022 nợ gốc 300.000.000 đồng;
- + Ngày 07/5/2022 nợ gốc 500.000.000 đồng;
- + Ngày 07/5/2022 nợ gốc 300.000.000 đồng;
- + Ngày 20/5/2022 nợ gốc 200.000.000 đồng;
- + Ngày 26/5/2022 nợ gốc 1.200.000.000 đồng – 700.000.000 đồng (đã trả) = 500.000.000 đồng;

Riêng khoản vay ngày 25/3/2022 với số tiền 2.000.000.000 đồng, H tính tiền lãi trong thời gian 40 ngày từ ngày 25/3/2022 đến ngày 05/5/2022 là 106.000.000 đồng (Một trăm lẻ sáu triệu đồng) quy ra lãi suất 0,1325%/ngày, 4%/tháng, 48%/năm. Bà D thống nhất và đã trả cho H số tiền 155.000.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm

triệu đồng) thông qua tài khoản số 8888383838 tên Nguyễn Ngọc D mở tại Ngân hàng M1 vào tài khoản ngân hàng M1 số 0942403403 của Chương Thành H. Số tiền này H cần trừ vào nợ gốc 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng) vào phần lãi.

Đối với khoản vay 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng) ngày 26/5/2022, số tiền lãi suất cao nhất (20%/năm, tính theo tháng là 1,667%/tháng, tính theo ngày là 0,0556%/ngày) H được hưởng cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự là 389.200 đồng (Ba trăm tám mươi chín nghìn hai trăm đồng). Số tiền thu lợi bất chính của khoản vay này là: 2.100.000 đồng – 389.200 đồng = 1.710.800 đồng (Một triệu bảy trăm mười nghìn tám trăm đồng).

Tính đến ngày 28/5/2022, bà D còn nợ H số tiền lãi là 85.500.000 đồng (Tám mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng) và còn 06 khoản vay tiền của H với tổng số tiền vay là 3.700.000.000 đồng (Ba tỷ bảy trăm triệu đồng) được H tính lãi suất hơn 100%/năm, bao gồm: Khoản vay 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng) ngày 05/5/2022; Khoản vay 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) ngày 07/5/2022; Khoản vay 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) ngày 07/5/2022; Khoản vay 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) ngày 07/5/2022; Khoản vay 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) ngày 20/5/2022 và K vay 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) ngày 26/5/2022.

- Ngày 31/5/2022, bà D sử dụng tài khoản số 8888383838 tên Nguyễn Ngọc D mở tại ngân hàng M1 chuyển khoản vào tài khoản số 0942403403 tên Chương T4 H số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để trả tiền lãi cho H; ngày 02/6/2022 H sử dụng tài khoản Zalo tên “Steven Hieu” nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Quân L1” để xác nhận nợ với bà D của 06 khoản vay ngày 05/5/2022, 07/5/2022, 07/5/2022, 07/5/2022, 20/5/2022 và 26/5/2022; cả hai thống nhất tổng nợ gốc 3.700.000.000 đồng (Ba tỷ bảy trăm triệu đồng) và tổng nợ lãi còn 65.500.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với các khoản vay này, trong thời gian từ 10 ngày đến 40 ngày, H tính lãi của từng khoản vay và thay đổi thời gian của từng khoản vay thành thời gian sau ngày đã tính tiền lãi, nếu bà D không có tiền trả tiền lãi thì H sẽ chuyển nợ lãi thành một khoản vay cộng dồn tiền lãi vào tiền gốc và tiếp tục tính tiền lãi đối với số tiền lãi bà D chưa trả cho H.

- Ngày 12/6/2022, H sử dụng tài khoản Zalo tên “Steven Hieu” nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Quân L1” để xác nhận công nợ với bà D với tổng nợ gốc 3.700.000.000 đồng (Ba tỷ bảy trăm triệu đồng) và tổng nợ lãi còn 345.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi lăm triệu đồng). Trong đó tính tiền lãi của 04 khoản vay với tổng số tiền là 3.100.000.000 đồng (Ba tỷ một trăm triệu đồng) trong thời gian 31 ngày, từ ngày 05/5/2022 đến ngày 04/6/2022 đối với khoản vay 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) ngày 05/5/2022 và từ ngày 07/5/2022 đến ngày 06/6/2022 đối với 03 khoản vay 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) ngày 07/5/2022 lãi là 280.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi triệu đồng). Như vậy, lãi suất trong 31 ngày của tổng số tiền vay 3.100.000.000 đồng (Ba tỷ một trăm triệu đồng) là 0,291%/ngày, tính theo tháng là 8,74%/tháng, tức 104,87%/năm. Số tiền lãi suất cao nhất H được hưởng theo quy định của Bộ luật dân sự là 53.431.600 đồng (Năm

mười ba triệu bốn trăm ba mươi một nghìn sáu trăm đồng). Số tiền thu lợi bất chính của 04 khoản vay này trong thời gian 31 ngày là: 280.000.000 đồng – 53.431.600 đồng = 226.568.400 đồng (Hai trăm hai mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm đồng).

Sau khi tính lãi, H đã điều chỉnh thời gian khoản vay 2.000.000.000 đồng ngày 05/5/2022 thành 2.000.000.000 đồng ngày 05/6/2022; khoản vay 300.000.000 đồng ngày 07/5/2022 thành 300.000.000 đồng ngày 07/6/2022, khoản vay 500.000.000 đồng ngày 07/5/2022 thành 500.000.000 đồng ngày 07/6/2022, khoản vay 300.000.000 đồng ngày 07/5/2022 thành 300.000.000 đồng ngày 07/6/2022.

Đối với số tiền lãi 280.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi triệu đồng), bà D không trả cho H, H tiếp tục cộng vào số tiền nợ lãi trước đó, nợ lãi lúc này bà D thiếu H là 345.500.000 đồng (Ba trăm bốn mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng), tuy nhiên H chỉ tính với bà D số tiền nợ lãi là 345.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi lăm triệu đồng) và nhập số tiền nợ lãi 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) vào khoản vay 300.000.000 đồng ngày 07/6/2022. Sau đó, H sử dụng tài khoản Zalo tên “Steven Hieu” nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Quân L1” để xác nhận nợ với bà D với 06 khoản vay với tổng nợ gốc 4.000.000.000 đồng (Bốn tỷ đồng) và tổng nợ lãi còn 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng), bà D thống nhất.

- Ngày 24/6/2022, Chương Thành H muốn cộng dồn 02 khoản vay 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) ngày 20/5/2022 và khoản vay 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) ngày 26/5/2022 thành 01 khoản vay 600.000.000 đồng bắt đầu tính lãi từ ngày 25/6/2022, nên đã sử dụng tài khoản Zalo tên “Steven Hieu” nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Quân L1” để xác nhận lại với bà Nguyễn Ngọc D tổng nợ gốc là 4.000.000.000 đồng, tổng lãi là 102.600.000 đồng. Trong đó có tính thêm tiền lãi đối với khoản vay 200.000.000 đồng trong thời gian 36 ngày từ ngày 20/5/2022 đến hết ngày 24/6/2022, khoản vay 400.000.000 đồng trong thời gian 30 ngày từ ngày 26/5/2022 đến hết ngày 24/6/2022, cụ thể:

+ Khoản vay 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) trong thời gian là 36 ngày từ ngày 20/5/2022 đến hết ngày 24/6/2022, số tiền lãi là 21.600.000 đồng (Hai mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng) với lãi suất là 0,3%/ngày, 9%/tháng, 108%/năm. Số tiền lãi suất cao nhất H được hưởng theo quy định của Bộ luật dân sự là 4.003.200 đồng (Bốn triệu không trăm lẻ ba nghìn hai trăm đồng), số tiền thu lợi bất chính của khoản vay này trong thời gian 36 ngày là: 21.600.000 đồng – 4.003.200 đồng = 17.596.800 đồng (Mười bảy triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm đồng).

+ Khoản vay 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) trong thời gian là 30 ngày từ ngày 26/5/2022 đến hết ngày 24/6/2022, số tiền lãi là 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng), quy ra lãi suất là 0,3%/ngày, 9%/tháng và 108%/năm. Số tiền lãi suất cao nhất bị can H được hưởng theo quy định của Bộ luật dân sự là 6.672.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng), số tiền thu lợi bất chính của khoản vay này trong thời gian 30 ngày là: 36.000.000 đồng – 6.672.000 đồng = 29.328.000 đồng (Hai mươi chín triệu ba trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Do số tiền lãi 21.600.000 đồng và 36.000.000 đồng bà D chưa trả nên H cộng vào số tiền nợ lãi trước đó. Tính đến ngày 24/6/2022 bà D nợ H số tiền gốc 4.000.000.000 đồng và lãi là 102.600.000 đồng (đối với 05 khoản vay ngày 05/6/2022, 07/6/2022, 07/6/2022, 07/6/2022 và 25/6/2022).

- Ngày 05/7/2022, Chương T4 H sử dụng tài khoản Zalo tên “Steven Hieu” nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Quân L1” tính tiền lãi của 03 khoản vay với tổng số tiền là 1.400.000.000 đồng gồm: Khoản vay 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng) ngày 07/6/2022; Khoản vay 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) ngày 07/6/2022 và khoản vay 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) ngày 07/6/2022 đến ngày 06/7/2022. Số tiền lãi của 03 khoản vay nêu trên trong thời gian 30 ngày là 306.000.000 đồng (Ba trăm lẻ sáu triệu đồng), tính ra lãi suất trong 30 ngày của tổng số tiền vay 1.400.000.000 đồng là 0,728%/ngày quy ra 21,85%/tháng và 262,28%/năm. Số tiền lãi suất cao nhất bị can H được hưởng theo quy định tại của Bộ luật dân sự là 23.352.000 đồng (Hai mươi ba triệu ba trăm năm mươi hai nghìn đồng), số tiền thu lợi bất chính của 03 khoản vay này trong thời gian 30 ngày là: 306.000.000 đồng – 23.352.000 đồng = 282.648.000 đồng (Hai trăm tám mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Sau đó, Chương T4 H gộp chung 03 khoản vay của ngày 07/6/2022 thành 01 khoản vay 1.400.000.000 đồng và bắt đầu tính lãi từ ngày 07/7/2022. Đối với số tiền lãi 306.000.000 đồng (Ba trăm lẻ sáu triệu đồng), bà D không trả cho H nên H tiếp tục cộng vào số tiền nợ lãi trước đó, nợ lãi tính đến ngày 05/7/2022 bà D thiếu H là 408.600.000 đồng (Bốn trăm lẻ tám triệu sáu trăm nghìn đồng) nên H nhập số tiền nợ lãi 400.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) vào khoản vay 1.400.000.000đ ngày 07/7/2022, sử dụng tài khoản Zalo tên “Steven Hieu” nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Quân L1” để xác nhận lại tổng nợ gốc là 4.400.000.000 đồng (Bốn tỷ bốn trăm nghìn đồng), tổng lãi nợ là 8.600.000 đồng (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng), bà D thống nhất.

- Ngày 25/7/2022, bà D sử dụng tài khoản số 8888383838 tên Nguyễn Ngọc D mở tại ngân hàng M1 chuyển vào tài khoản số 0942403403 tên Chương T4 H số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) để đóng tiền lãi cho H, nên ngày 26/7/2022 H trừ số tiền là 8.600.000 đồng (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng) nợ lãi, còn lại số tiền 21.400.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng) dư ra H xác nhận tạm ứng cho bà D, tức là để bà D trả tiền lãi cho lần tính lãi sau, tuy nhiên H chỉ tính còn 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng), nên trong ngày 26/7/2022 H sử dụng tài khoản Zalo tên “Steven Hieu” nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Quân L1” để xác nhận lại với bà D tổng nợ gốc là 4.400.000.000 đồng (Bốn tỷ bốn trăm nghìn đồng), tạm ứng chị D là 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng).

- Ngày 31/7/2022, Chương Thành H muốn cộng dồn tất cả các khoản vay lại thành 01 khoản vay vào cùng một thời gian để tiếp tục tính lãi lần tiếp theo vào ngày 01/8/2022, nên H đã xác nhận nợ với chị D, tổng nợ gốc: 4.400.000.000 đồng, tổng nợ lãi 521.000.000 đồng và được bà D thống nhất, trong đó đã tính lãi thêm đối với các khoản vay cụ thể như sau:

+ Khoản vay 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) ngày 05/6/2022 trong thời gian là 57 ngày từ ngày 05/6/2022 đến hết ngày 31/7/2022, số tiền lãi là 342.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi hai triệu đồng), tính ra lãi suất là 0,3%/ngày, tức 9%/tháng (108%/năm), số tiền lãi suất cao nhất bị can H được hưởng theo quy định của Bộ luật dân sự là 63.384.000 đồng (Sáu mươi ba triệu ba trăm tám mươi bốn nghìn đồng), số tiền thu lợi bất chính của khoản vay này trong thời gian 57 ngày là:

342.000.000 đồng – 63.384.000 đồng = 278.616.000 đồng (Hai trăm bảy mươi tám triệu sáu trăm mười sáu nghìn đồng).

+ Khoản vay 1.800.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm triệu đồng) ngày 07/7/2022 trong thời gian là 25 ngày từ ngày 07/7/2022 đến hết ngày 31/7/2022, số tiền lãi là 135.000.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng), tính ra lãi suất là 0,3%/ngày, tức 9%/tháng (108%/năm), số tiền lãi suất cao nhất H được hưởng theo quy định của Bộ luật dân sự là 25.020.000 đồng (Hai mươi lăm triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), số tiền thu lợi bất chính của khoản vay này trong thời gian 25 ngày là: 135.000.000 đồng – 25.020.000 đồng = 109.980.000 đồng (Một trăm lẻ chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

+ Khoản vay 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng) ngày 25/6/2022 trong thời gian là 37 ngày từ ngày 25/6/2022 đến hết ngày 31/7/2022 với số tiền lãi là 64.800.000 đồng (Sáu mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng), tính ra lãi suất là khoảng 0,291%/ngày, tức 8,73%/tháng (104,76%/năm), số tiền lãi suất cao nhất bị can H được hưởng theo quy định của Bộ luật dân sự là 12.343.200 đồng (Mười hai triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn hai trăm đồng), số tiền thu lợi bất chính của khoản vay này trong thời gian 37 ngày là: 64.800.000 đồng – 12.343.200 đồng = 52.456.800 đồng (Năm mươi hai triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn tám trăm đồng).

- Từ ngày 01/8/2022 đến ngày 10/9/2022, đối với tổng số tiền nợ gốc là 4.400.000.000 đồng (Bốn tỷ bốn trăm triệu đồng) hình thành từ số tiền mà Chương Thành H cho bà Nguyễn Ngọc D vay trước đó và số tiền lãi H cộng dồn vào tiền gốc, cứ 10 ngày H sử dụng tài khoản Zalo tên “Steven Hieu” nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Quân Lucky” của bà D để xác nhận số tiền lãi; tiền lãi của tổng số tiền vay 4.400.000.000 đồng trong 10 ngày là 132.000.000 đồng (Một trăm ba mươi hai triệu đồng), lãi suất là 0,3% ngày, tức 9%/tháng (108%/năm). Tổng số tiền lãi trong 40 ngày, từ ngày 01/8/2022 đến ngày 10/9/2022 của số tiền 4.400.000.000 đồng, mà bà D phải trả cho C2 Thành H là 528.000.000 đồng (Năm trăm hai mươi tám triệu đồng), lãi suất trong 40 ngày là 0,3%/ngày, tức 9%/tháng (108%/năm), số tiền lãi suất cao nhất H được hưởng theo quy định của Bộ luật dân sự là 97.856.000 đồng (Chín mươi bảy triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng), số tiền thu lợi bất chính trong 40 ngày là: 528.000.000 đồng - 97.856.000 đồng = 430.144.000 đồng (Bốn trăm ba mươi triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Sau khi tính toán số tiền lãi, ngày 10/9/2022 Chương Thành H sử dụng tài khoản Zalo tên “Steven Hieu” nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Quân L1” để xác nhận nợ với bà D cụ thể: Tổng số tiền nợ gốc là 4.400.000.000 đồng (Bốn tỷ bốn trăm triệu đồng), tổng số tiền nợ lãi là 521.000.000 đồng + (132.000.000 đồng x 4 tháng) = 1.049.000.000đ (Một tỷ không trăm bốn mươi chín triệu đồng), Tổng số tiền nợ gốc và lãi là 5.449.000.000đ (Năm tỷ bốn trăm bốn mươi chín triệu đồng).

- Ngày 06/10/2022, tổng số tiền nợ gốc, tiền nợ lãi của bà D là 5.800.000.000 đồng (Năm tỷ tám trăm triệu đồng), số tiền lãi phát sinh trong 27 ngày từ ngày 10/9/2022 cho đến ngày 06/10/2022 là 5.800.000.000đồng - 5.449.000.000 đồng = 351.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi một triệu đồng), tính ra lãi suất là 0,295%/ngày, tức 8,86%/tháng (106,36%/năm), số tiền lãi cao nhất bị can H được hưởng theo quy định của Bộ luật dân sự là 66.052.800 đồng (Sáu mươi sáu triệu không trăm năm mươi hai nghìn tám trăm đồng), số tiền nhằm thu lợi bất chính trong

27 ngày là: 351.000.000 đồng - 66.052.800 đồng = 284.947.200 đồng (Hai trăm tám mươi bốn triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn hai trăm đồng).

- Tính đến ngày 10/10/2022, tổng số tiền gốc và lãi bà D nợ Hiếu C3 Thành H là 5.800.000.000 đồng (Năm tỷ tám trăm triệu đồng). Tổng số tiền lãi đối với các khoản vay có lãi suất từ 100%/năm trở lên mà bà Nguyễn Ngọc D phải trả cho Chương Thanh H4 từ ngày 23/5/2022 đến ngày 06/10/2022 là: 2.066.500.000 đồng (Hai tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng); tổng số tiền lãi cao nhất bị C H4 được hưởng theo quy định của Bộ luật dân sự là 352.504.000 đồng (Ba trăm năm mươi hai triệu năm trăm lẻ bốn nghìn đồng). Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 2.066.500.000 đồng - 352.504.000 đồng = 1.713.996.000 đồng (Một tỷ bảy trăm mười ba triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Đến ngày 10/10/2022, bà Nguyễn Ngọc D và chồng Nguyễn Minh Đ thống nhất ký hợp đồng chuyển nhượng 03 quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền là Cửa hàng xăng dầu số 24 tại các thửa đất 1972, thửa đất 1888, thửa đất số 1495 - tờ bản đồ số 03, tọa lạc đường tỉnh 921, ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ cho Chương Thành H4 thông qua Chương Thanh H2 (anh ruột H4) để trừ nợ vay gốc và lãi. Bà D không còn nợ H4.

Ngày 24/7/2023, bà Nguyễn Ngọc D đến Công an thành phố C trình báo. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an thành phố C tiến hành xác minh. Đến ngày 10/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố C tiến hành bắt tạm giam Chương Thành H, và thu giữ:

- 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A51 màu đen, IMEI khe 1 356161110541349, IMEI khe 2 356162110541347, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (một) thẻ VISA của ngân hàng T5, số thẻ 4220757500054755 tên CHUONG THANH HIEU.

- 01 (một) thẻ NAPAS của ngân hàng O, số thẻ 9704481412144331 tên CHUONG THANH HIEU.

- 01 (một) thẻ iCard của ngân hàng V2, số thẻ 5318287002671146 tên CHUONG THANH HIEU.

- 01 (một) thẻ NAPAS của ngân hàng E, số thẻ 9704310014258498 tên CHUONG THANH HIEU.

- 01 (một) thẻ VISA của ngân hàng M1, số thẻ 4726740011366818 tên CHUONG THANH HIEU.

- 01 (một) thẻ NAPAS của ngân hàng S1, số thẻ 9704431173438042 tên CHUONG THANH HIEU.

- 01 (một) sim Vinaphone có số sim 898402000 11447683515.

- 01 (một) căn cước công dân số 092088006463 tên Chương Thành H, cấp ngày 17/12/2019.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 920071001011 tên Chương Thành H, hạng A1, B2, cấp ngày 22/8/2015.

Ngày 10/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố C tiến xét khám xét chỗ ở đối với Chương Thành H tại khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ thu giữ: 01 (một) Biên bản hoà giải ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, TP Cần Thơ (bản photo) có chữ ký của Chương Thành H; 01 (một) Giấy triệu tập đương sự ngày 14/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, TP Cần

Thư (Bản gốc); 01 (một) Thông báo thụ lý vụ án số 192/TB-TLVA ngày 13/6/2023 của Toà án nhân dân quận Thốt Nốt, TP Cần Thơ (bản gốc); 01 (một) Thông báo phương án xử lý tài sản thế chấp, lần 3 ngày 14/9/2023 của Công ty M2 (Bản chính).

Kết luận định giá tài sản số 15 ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố C kết luận:

- 03 (ba) Quyền sử dụng đất tại thửa 1927, 1888, 1495 tờ bản đồ số 3, tọa lạc Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ có giá trị thị trường tại thời điểm tháng 10/2022 và tháng 9/2023 là 1.663.390.000 đồng, 3.651.669.000 đồng và 735.200.000 đồng.

- Tất cả công trình xây dựng, máy móc thiết bị kinh doanh xây dầu được lắp đặt trên 03 quyền sử dụng đất trên có giá trị thị trường tại thời điểm tháng 10/2022 là 1.793.390.000 đồng; tại tháng 9/2023 là 1.793.397.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã lưu hồ sơ những tài liệu cần thiết, số vật chứng còn lại được tạm giữ chờ xử lý.

Bà Nguyễn Ngọc D không có yêu cầu nhận lại số tiền thu lợi bất chính và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho H. Đối với phần tiền gốc 4.500.000.000 đồng (Bốn tỷ năm trăm triệu đồng), tổng số tiền lãi cao nhất bị Chương Thành H được hưởng theo quy định của Bộ luật dân sự 352.504.000 đồng (Ba trăm năm mươi hai triệu năm trăm lẻ bốn nghìn đồng) H chưa nộp lại.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKSTN ngày 23 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận T - thành phố Cần Thơ, truy tố bị cáo Chương Thành H về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: khoản 2, 3 Điều 201; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 30; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Chương Thành H từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Về số tiền dùng vào việc phạm tội, thu lợi bất chính và xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 5 Nghị quyết Số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao;

- Buộc bị cáo Chương Thành H nộp lại để sung ngân sách nhà nước:

+ Số tiền bị cáo H đã cho bà Nguyễn Ngọc D vay là 4.500.000.000 đồng (bốn tỷ, năm trăm triệu đồng).

+ Số tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 mà bị cáo H đã thu của bà Nguyễn Ngọc D là 352.504.000 đồng (ba trăm năm mươi hai triệu, năm trăm lẻ bốn nghìn đồng).

- Lẽ ra buộc bị cáo Chương Thành H nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.713.996.000 đồng (một tỷ, bảy trăm mười ba triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng) để trả lại bà D, nhưng do bà D không yêu cầu nhận lại, nên không đề cập giải quyết.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A51 màu đen, IMEI khe 1 356161110541349, IMEI khe 2 356162110541347, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Chương Thành H các giấy tờ, tài sản sau đây:

+ 01 (một) thẻ VISA của ngân hàng T5, số thẻ 4220757500054755 tên CHUONG THANH HIEU.

+ 01 (một) thẻ NAPAS của ngân hàng O, số thẻ 9704481412144331 tên CHUONG THANH HIEU.

+ 01 (một) thẻ iCard của ngân hàng V2, số thẻ 5318287002671146 tên CHUONG THANH HIEU.

+ 01 (một) thẻ NAPAS của ngân hàng E, số thẻ 9704310014258498 tên CHUONG THANH HIEU.

+ 01 (một) thẻ VISA của ngân hàng M1, số thẻ 4726740011366818 tên CHUONG THANH HIEU.

+ 01 (một) thẻ NAPAS của ngân hàng S1, số thẻ 9704431173438042 tên CHUONG THANH HIEU.

+ 01 (một) sim Vinaphone có số sim 898402000 11447683515.

+ 01 (một) căn cước công dân số 092088006463 tên Chương Thành H, cấp ngày 17/12/2019.

+ 01 (một) Giấy phép lái xe số 920071001011 tên Chương Thành H, hạng A1, B2, cấp ngày 22/8/2015.

- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án các tài liệu Cơ quan điều tra thu giữ và đánh số bút lục.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Đã biết ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt; một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do nhưng trong điều tra đã ghi lời khai rõ ràng. Xét thấy sự vắng mặt những người này không trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Trong điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra.

Như vậy, có cơ sở xác định trong khoảng thời gian từ ngày 23/5/2022 đến ngày 06/10/2022, bị cáo Chương Thành H đã cho bà Nguyễn Ngọc D vay nhiều khoản vay với tổng số tiền gốc ban đầu là 4.500.000.000 đồng với lãi suất dao động từ

0,291%/ngày (tức 8,74%/tháng và 104,87%/năm) đến 0,728%/ngày (tức 21,85%/tháng và 262,28%/năm), bằng gấp 5,24 lần đến 13,11 lần so với mức lãi suất cho phép theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Tổng số tiền lãi đối với các khoản vay có lãi suất từ 100%/năm trở lên mà bà Nguyễn Ngọc D phải trả cho Chương Thanh H4 từ ngày 23/5/2022 đến ngày 06/10/2022 là: 2.066.500.000 đồng (Hai tỷ, không trăm sáu mươi sáu triệu, năm trăm nghìn đồng); tổng số tiền lãi cao nhất bị C H4 được hưởng theo quy định của Bộ luật dân sự là 352.504.000 đồng (Ba trăm năm mươi hai triệu, năm trăm lẻ bốn nghìn đồng). Tổng số tiền thu lợi bất chính là: 2.066.500.000 đồng - 352.504.000 đồng = 1.713.996.000 đồng (Một tỷ, bảy trăm mười ba triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Hành vi mà Chương Thành H thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về hoạt động tài chính, tín dụng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo Chương Thành H về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[4] Xét thấy, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm đối với xã hội, không những xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, bởi dù việc cho vay là sự thỏa thuận giữa các cá nhân với nhau trong giao dịch dân sự nhưng hành vi cho vay lãi nặng của bị cáo làm người vay lâm vào hoàn cảnh khó khăn, có thể dẫn đến nhiều hệ lụy khác. Bị cáo nhận thức được vấn đề này nhưng vì mục đích tham lợi một cách nhanh chóng nên vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa trong xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi cho vay lãi nặng nhiều lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo trước đây có nhiều công sức đóng góp cho xã hội; hoàn cảnh gia đình đang gặp nhiều khó khăn về kinh tế; người vay tiền của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; để giảm một phần hình phạt chính và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về số tiền dùng để phạm tội, thu lợi bất chính và xử lý vật chứng:

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, tịch thu sung quỹ nhà nước đối với: khoản tiền, tài sản khác mà bị cáo H dùng để cho vay tương ứng là 4.500.000.000 đồng; tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà bị cáo H đã thu của người vay là 352.504.000 đồng. Tổng cộng là 4.852.504.000 đồng.

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, lẽ ra trả lại cho người vay (bà D) số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo H thực tế đã thu (do đã mua được Cửa hàng xăng dầu số 24 để cân trừ nợ) là 1.713.996.000 đồng. Nhưng do bà D cho rằng số tiền bán Cửa hàng xăng dầu số 24 cho H (10.750.000.000 đồng) cao hơn nhiều so với kết luận định giá tài sản (9.578.064.000 đồng), nên bà D không yêu cầu H phải

trả lại khoản thu lợi bất chính. Xét đây là quyền tự định đoạt của đương sự, không trái luật và đạo đức xã hội, nghĩ nên chấp nhận.

- Đối với 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A51 màu đen, IMEI khe 1 356161110541349, IMEI khe 2 356162110541347, điện thoại đã qua sử dụng. Bị cáo sử dụng điện thoại làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với các vật chứng còn lại trong vụ án là các thẻ tín dụng, sim điện thoại và giấy tờ tùy thân của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Các tài liệu, giấy tờ đã được Cơ quan điều tra đánh số bút lục nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với nội dung tố cáo của ông Nguyễn Văn M, ông Nguyễn Hoàng A, chị Trương Yến V1, tố cáo Chương Thành H có hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, cũng như việc H khai ông M cho vay lãi nặng, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố C đã điều tra bổ sung và kết luận đây là các tranh chấp dân sự, không có tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội; nên không khởi tố. Nếu sau này có đủ căn cứ sẽ được xử lý sau.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Chương Thành H phạm tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: khoản 2 Điều 201; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Chương Thành H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2023.

+ Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

2. Về số tiền dùng vào việc phạm tội, thu lợi bất chính và xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 5 Nghị quyết Số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

- Công nhận bà Nguyễn Ngọc D không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

- Buộc bị cáo Chương Thành H nộp lại để sung ngân sách nhà nước:

+ Số tiền bị cáo dùng để cho bà Nguyễn Ngọc D vay là 4.500.000.000 đồng (bốn tỷ, năm trăm triệu đồng).

+ Số tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà bị cáo đã thu của bà Nguyễn Ngọc D là 352.504.000 đồng (ba trăm năm mươi hai triệu, năm trăm lẻ bốn nghìn đồng).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A51 màu đen, IMEI khe 1 356161110541349, IMEI khe 2 356162110541347, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo Chương Thành H các giấy tờ, tài sản sau đây:

+ 01 (một) thẻ VISA của ngân hàng T5, số thẻ 4220757500054755 tên CHUONG THANH HIEU.

+ 01 (một) thẻ NAPAS của ngân hàng O, số thẻ 9704481412144331 tên CHUONG THANH HIEU.

+ 01 (một) thẻ iCard của ngân hàng V2, số thẻ 5318287002671146 tên CHUONG THANH HIEU.

+ 01 (một) thẻ NAPAS của ngân hàng E, số thẻ 9704310014258498 tên CHUONG THANH HIEU.

+ 01 (một) thẻ VISA của ngân hàng M1, số thẻ 4726740011366818 tên CHUONG THANH HIEU.

+ 01 (một) thẻ NAPAS của ngân hàng S1, số thẻ 9704431173438042 tên CHUONG THANH HIEU.

+ 01 (một) sim Vinaphone có số sim 898402000 11447683515.

+ 01 (một) căn cước công dân số 092088006463 tên Chương Thành H, cấp ngày 17/12/2019.

+ 01 (một) Giấy phép lái xe số 920071001011 tên Chương Thành H, hạng A1, B2, cấp ngày 22/8/2015.

- Các tài liệu, giấy tờ đã được Cơ quan điều tra thu giữ và đánh số bút lục, được lưu theo hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

4. Về kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Công an Q.Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q.Thốt Nốt;
- Bị cáo...;
- Lưu HS.

Nguyễn Văn Kiệt